

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST  
Ngày 04-6-2021  
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Chí Trung.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST-DS ngày 24/11/2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-DS ngày 24/03/2021; các Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số: 07/2021/QĐST-DS ngày 22/04/2021 và số 09/2021/QĐST-DS ngày 11/05/2021 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần G (GBank).**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, Phố M, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn K; chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà V, số 78, Phố K, quận C, thành phố Hà Nội (theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị GBank).

Người được ủy quyền lại: Ông Cao D; chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền Bắc; ông Trần Tuấn B và ông Vũ Tuấn N; đều chức vụ: Cán bộ xử lý nợ; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà V, số 78, phố K, quận C, thành phố Hà Nội (theo các văn bản ủy quyền số 12/2020/UQ-VPB ngày 12/10/2020 và số 450/2021/UQ-VPB ngày 30/01/2021 của GBank).

**\* Bị đơn:** Ông **Ngô Hải Đ**, sinh năm 1979 và bà **Đinh Thị Ngọc B**, sinh năm 1984; đều có HKTT tại: Số nhà 4, đường H thuộc tổ 10, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Khu đô thị C, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa có mặt các ông Cao D và Vũ Tuấn N. Ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/10/2020 và quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 27/6/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần G - Chi nhánh Nam Định (viết tắt là GBank Nam Định) và vợ chồng ông Ngô Hải Đ, bà Đinh Thị Ngọc B có ký Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ số LN1706220088078 về việc GBank Nam Định cho ông Đ, bà B vay số tiền là 590.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng chia thành 96 kỳ trả nợ tính từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên, mục đích vay để ông bà mua xe ô tô du lịch nhãn hiệu HUYNDAI Elantra 2.0L 6AT mới 100%, lãi suất vay trong hạn là 10,4%/năm đối với 360 ngày và 10,54%/năm đối với 365 ngày, lãi suất vay trong hạn được cố định trong 06 tháng kể từ ngày giải ngân sau đó sẽ điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng từ thời điểm chuyển nợ quá hạn. Để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán khoản nợ vay, ông Đ, bà B đã ký với Ngân hàng hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706220088078 ngày 27/6/2017 thế chấp tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI Elantra, có số khung: RLUDC41FBHN005686, số máy: G4NAHU654997, biển kiểm soát: 90A-052... mang tên ông Ngô Hải Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là người đăng ký sử dụng hợp pháp. Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 05/9/2017 ông Đ, bà B mới thanh toán trả cho Ngân hàng được 11.887.000 đồng nợ gốc và 8.713.491 đồng tiền lãi. Kể từ đó cho đến nay, ông Đ, bà B không còn tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng mặc dù đã được Ngân hàng nhiều lần đôn đốc việc trả nợ. Tính đến ngày 16/03/2021, ông Đ và bà B còn nợ Ngân hàng số tiền tạm tính tổng cộng là 1.102.344.257 đồng, trong đó nợ gốc 578.112.284 đồng, lãi quá hạn 442.143.449 đồng và phạt chậm trả là 82.088.524 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện, yêu cầu ông bà phải thanh toán trả ngay toàn bộ các khoản nợ bao gồm nợ gốc, lãi và tiền phạt do chậm thanh toán theo Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ các bên đã ký kết. Trường hợp ông Đ, bà B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản ông bà đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký giữa các bên để đảm bảo việc thu hồi vốn vay cho Ngân hàng.

Bị đơn trong vụ án là ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B trong quá trình tố tụng đã khai, xác nhận việc ký kết Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ vay vốn của Ngân hàng, mục đích vay, thế chấp tài sản khi vay vốn và số tiền đã thanh toán trả nợ cho Ngân hàng đúng như đại diện Ngân hàng đã trình bày tại Tòa án. Về nguyên nhân chậm thanh toán trả nợ, bị đơn trình bày là do từ khi mua xe ô tô trả góp, việc làm ăn của gia đình không được thuận lợi, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 làm cho công việc làm ăn càng trở nên khó khăn hơn, kinh tế bị thu hẹp, gặp nhiều bất lợi do đó ông bà chưa có điều kiện thanh toán trả khoản nợ đã vay cho Ngân hàng. Nay bị Ngân hàng khởi kiện đòi nợ, bị đơn đề nghị Ngân hàng xem xét, chấp nhận cho ông bà được thanh toán, trả nguyên số nợ gốc cho Ngân hàng. Ông Đ có ý kiến đề nghị Ngân hàng chấp thuận, đồng ý giải chấp tài sản đã thế chấp để gia đình ông có điều kiện thanh toán trả hết được số nợ gốc, xin miễn

toàn bộ các khoản lãi và tiền phạt, trường hợp Ngân hàng không chấp nhận thì ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên, không thay đổi, bổ sung nội dung yêu cầu khởi kiện và xác định không có thỏa thuận, thống nhất nào giữa các bên về việc giải quyết nội dung tranh chấp trong vụ án được ghi nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ về quyền, nghĩa vụ tố tụng của đương sự theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ về quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung tranh chấp trong vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán trả các khoản nợ tính đến hết ngày 04/6/2021 là 1.090.424.771 đồng cho Ngân hàng và phải chịu lãi phát sinh tiếp theo đối với số tiền phải thanh toán theo thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị đơn còn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện và thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án phát sinh từ giao dịch dân sự theo hợp đồng vay tài sản (hợp đồng tín dụng); bị đơn có địa chỉ tại tổ 10, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp hợp đồng giữa các đương sự thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Tranh chấp dân sự trong vụ án vẫn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị đơn trong vụ án là ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mà không có người khác đại diện tham gia phiên tòa nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP G (GBank) đối với ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 27/6/2017, ông Đ và bà B đã ký với Ngân hàng GBank Chi nhánh Nam Định hợp đồng tín dụng số LN1706220088078 cùng khế ước nhận nợ vay số tiền

590.000.000 đồng, thời hạn vay là 96 tháng chia thành 96 kỳ trả nợ, lãi suất vay trong hạn kể từ ngày giải ngân là 10,4%/năm đối với 360 ngày và 10,54%/năm đối với 365 ngày sau đó sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất vay trong hạn, mục đích vay là để ông Đ, bà B mua xe ô tô du lịch nhãn hiệu HUYNDAI Elantra 2.0L 6AT mới 100% sử dụng gia đình. Hợp đồng vay vốn được các bên giao kết trên cơ sở thỏa thuận và tự nguyện, nội dung, hình thức hợp đồng không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên hoàn toàn hợp pháp. Quá trình thực hiện hợp đồng, do ông Đ, bà B không thực hiện việc trả nợ đầy đủ, đúng hạn, vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên phải chịu trách nhiệm dân sự đối với nghĩa vụ thanh toán trả các khoản tiền gồm nợ gốc, lãi và tiền phạt do chậm thanh toán phát sinh theo nội dung các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng. Do Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông Đ và bà B phải thanh toán trả các khoản nợ còn tồn đọng nhưng không có kết quả; quá trình giải quyết tranh chấp nguyên đơn đã không chấp nhận đề nghị của bị đơn về việc giải chấp tài sản đã thế chấp để trả nguyên số nợ gốc và xin miễn toàn bộ khoản lãi, tiền phạt phát sinh; bị đơn cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho việc gặp phải khó khăn, trở ngại khách quan dẫn đến không thanh toán trả được nợ đúng hạn cho Ngân hàng là có cơ sở, do đó xét yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Đ, bà B phải thanh toán trả ngay các khoản nợ gồm nợ gốc, lãi quá hạn và khoản tiền phạt do chậm thanh toán theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết giữa các bên tính đến hết ngày 04/6/2021 với số tiền tổng cộng là 1.090.424.771 đồng, trong đó nợ gốc 578.112.284 đồng, lãi phải trả 426.441.762 đồng và tiền phạt 85.870.725 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định tại các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành cần chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc xử lý tài sản ông Đ và bà B đã thế chấp để đảm bảo việc thanh toán trả nợ thấy: Để đảm bảo việc thanh toán khoản nợ vay, ông Đ, bà B đã thế chấp tài sản của gia đình là chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI Elantra, biển kiểm soát: 90A-052... đứng tên ông Đ là chủ sở hữu hợp pháp, tài sản thế chấp có giá trị được các bên xác định là 739.000.000 đồng theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706220088078 ngày 27/6/2017. Do hợp đồng thế chấp được các bên ký kết trên cơ sở thỏa thuận và tự nguyện, hình thức và nội dung tuân thủ các quy định của pháp luật, mục đích là để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ đã vay nên hoàn toàn hợp pháp. Vì vậy, xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản bị đơn đã thế chấp để bảo đảm cho việc thanh toán khoản nợ đã vay khi bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo quy định tại các Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 429, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 của Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần G (GBank): Buộc ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B phải thanh toán, trả cho Ngân hàng các khoản tiền chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ số LN1706220088078 ngày 27/6/2017 ông bà đã ký với GBank Chi nhánh Nam Định tính đến hết ngày 04/6/2021 bao gồm nợ gốc là 578.112.284 đồng, lãi còn phải trả là 426.441.762 đồng và tiền phạt còn phải trả là 85.870.725 đồng. Tổng cộng là 1.090.424.771 đồng (*Một tỷ, không trăm chín mươi triệu, bốn trăm hai mươi bốn nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho GBank thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản ông Đ, bà B đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706220088078 ngày 27/6/2017 để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp sau khi đã xử lý tài sản thế chấp mà vẫn chưa thanh toán trả được hết nợ cho Ngân hàng thì ông Đ và bà B vẫn phải tiếp tục thanh toán trả các khoản nợ cho đến khi trả hết nợ cho GBank.

2. Án phí: Ông Ngô Hải Đ và bà Đinh Thị Ngọc B nộp 44.713.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP G (GBank) được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 21.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2015/0004672 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Sơn**